

Số: 11/2025/QĐST-HNGĐ

Hà Nội, ngày 25 tháng 3 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 41/2025/TLST-HNGĐ ngày 18 tháng 02 năm 2025 về việc “Ly hôn”, giữa:

- **Nguyên đơn:** Ông **Nguyễn Cao C**, sinh năm: 1981. Nơi ĐKKHKT: Thôn Th, xã D, huyện G, Hà Nội. Nơi ở hiện nay: Phòng 404 khu tập thể A1 ngõ 12 B L, phường HM, quận H, Hà Nội.

- **Bị đơn:** Bà **Nguyễn Thị Thanh X**, sinh năm 1982; Nơi ĐKKHKT: Thôn Th, xã D, huyện G, Hà Nội. Nơi ở hiện nay: Số 9 HL, phường HM, quận H, Hà Nội.

Căn cứ Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 56; Điều 57 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án và danh mục án phí, lệ phí ban hành kèm theo;

Căn cứ Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 17 tháng 3 năm 2025.

XÉT THẤY:

Anh Nguyễn Cao C và Chị Nguyễn Thị Thanh X kết hôn trên cơ sở tự nguyện, đăng ký kết hôn vào ngày 09/6/2010 tại Ủy ban nhân dân xã K, huyện L1, tỉnh Phú Thọ. Giấy chứng nhận kết hôn số 47/2010, quyển số 01. Đây là hôn nhân hợp pháp.

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành của các đương sự về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành của các đương sự, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Nguyễn Cao C và Chị Nguyễn Thị Thanh X.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về con chung:** Anh chị có 02 con chung là Nguyễn AQ sinh ngày .../.../... và Nguyễn Cao Nhật M, sinh ngày .../.../.... Anh chị thoả thuận sau khi ly hôn anh C là người trực tiếp nuôi dưỡng cháu AQ, chị X trực tiếp nuôi dưỡng cháu M, không ai phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Thỏa thuận về con chung của anh chị kể từ tháng 03 năm 2025 đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác.

Anh Nguyễn Cao C và chị Nguyễn Thị Thanh X có quyền thăm nom con chung không ai được ngăn cản.

- **Về tài sản chung, nhà đất ở:** Anh chị thoả thuận tài sản chung có trong thời kỳ hôn nhân gồm một căn nhà trên thửa đất có địa chỉ thôn Th, xã D, huyện G, Hà Nội đã được UBND huyện G cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất cho anh Nguyễn Cao C vào ngày 15/4/2011 và 01 chiếc xe ô tô hiệu Kia – Sen tos, biển kiểm sát số 30H-977.78, Giấy chứng nhận đăng ký xe do Công an thành phố Hà Nội cấp ngày 08/10/2022 cho anh Nguyễn Cao C **thuộc toàn quyền sử dụng, sở hữu của riêng anh Nguyễn Cao C sau khi ly hôn.**

Anh chị xác nhận: Anh C đã giao cho chị X đủ tổng số tiền 400.000.000 đồng (Bốn trăm triệu đồng). Chị X xác nhận đã nhận đủ tổng số tiền 400.000.000 đồng (Bốn trăm triệu đồng) để thực hiện thoả thuận xác lập quyền sử dụng, sở hữu của riêng anh Nguyễn Cao C đối với khối tài sản chung.

- **Về công nợ chung:** Anh chị trình bày tự thoả thuận, không yêu cầu Toà án giải quyết nên Toà không xem xét.

3. Về án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm:

Anh Nguyễn Cao C tự nguyện chịu cả 150.000 đồng án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm được trừ vào 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí anh Cường đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự quận Hoàn Kiếm theo Biên lai tạm ứng án phí số 0069300 ngày 18/02/2025 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Hoàn Kiếm.

Anh Nguyễn Cao C được nhận lại 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKS ND quận Hoàn Kiếm;
- UBND xã K;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

NGUYỄN THU HÀ